TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **86**/2024/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Anh Tuấn

Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Y; sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 769/7B PT, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 23/39/32/1 HB, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 05/10/2023, Công an Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 23/39/32/1 HB, Phường X, Quận 8. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà có mặt Nguyễn Thị Ngọc Y. Qua kiểm tra, Y tự giác lấy từ tay phải của Y ra giao nộp cho Công an 01 gói nylon màu đen, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, đồng thời khai nhận đó là ma túy của Y dùng để sử dụng. Công an thu giữ ma túy và tạm giữ của Y 01 điện thoại di động và đưa Y về trụ sở Công an Phường 4, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 11153/KL-KTHS ngày 13/10/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (để trong 01 gói nylon màu đen) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Ngọc Y và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2657 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Ngọc Y khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 04/10/2023, do cần ma túy sử dụng nên Y tìm kiếm thông tin người bán ma túy trên mạng xã hội Facebook. Sau đó, Y dùng điện thoại gắn sim số 0937584892 liên lạc với một người đàn ông (không nhớ số vì sau khi mua ma túy xong Y đã xóa lịch sử cuộc gọi) hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông đồng ý bán và đặt shipper (được hiểu là người lái xe giao hàng) giao ma túy đến cho Y, hai bên thỏa thuận địa chỉ giao nhận là tại đối diện số 77 Đường 84 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8.

Khoảng 20 phút sau, Y một mình đi bộ từ nhà đến nơi hẹn. Tại đây, Y gặp một người giao hàng (shipper) nhận 01 túi nylon màu đen và đưa số tiền 1.500.000 đồng cho người giao hàng. Y mở túi nylon màu đen thì thấy có 01 gói nylon chứa ma túy nên đem về nhà cất giấu trong túi áo. Y lấy một ít ma túy ra để sử dụng và cất giấu số ma túy còn lại trong túi áo. Đến khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 05/10/2023, Y muốn sử dụng ma túy tiếp nên cầm túi nylon màu đen đựng 01 gói nylon chứa ma túy đá trên tay phải chuẩn bị sử dụng thì Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Qua điều tra xác minh, căn nhà số 23/39/32/1 HB, Phường X, Quận 8 do Y thuê của bà Huỳnh Thị Kim C (sinh năm: 1960, nơi đăng ký thường trú: 23/39/32/1 HB, Phường X, Quận 8) với giá 4.000.000 đồng/tháng để ở từ khoảng tháng 9/2023. Việc thuê nhà hai bên không làm hợp đồng, bà C cho Y thuê nhà nhưng không biết và không liên quan đến số ma túy Y cất giấu trái phép tại nhà.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong chứa ma túy bên ngoài ghi số 2166/23Q8, thu giữ của bị cáo;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, số Seri: F22P9Y17LR, gắn sim số: 0937584892 tạm giữ của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-Q8 ngày 18/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động tạm giữ của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 05/10/2023, tại nhà số 23/39/32/1 HB, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2657 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong chứa ma túy bên ngoài ghi số 2166/23Q8 thu giữ của bị cáo, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone tạm giữ của bị cáo, qua điều tra xác định bị cáo dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10] Bà Huỳnh Thị Kim C là chủ sở hữu căn nhà số 23/39/32/1 HB, Phường X, Quận 8, bà C cho bị cáo thuê nhà nhưng không biết và không liên quan đến số ma túy bị cáo tàng trữ trái phép nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 2166/23Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Ngọc Y và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký cán bộ Phạm Hoàng Kha và Giám định viên Trần Đình Hải.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu tím, số seri: F22P9Y17LR, gắn sim số: 0937584892.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/4/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh